

PHỤ LỤC I
KHUNG KẾ HOẠCH DẠY HỌC MÔN HỌC
(Kèm theo Công văn số 5512/BGDĐT•GDTrH ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Bộ GDĐT)
TRƯỜNG THCS HÙNG VƯƠNG
TỔ SỬ: VĂN – NGHỆ THUẬT
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

KẾ HOẠCH DẠY HỌC
MÔN HỌC/HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC: MĨ THUẬT 8 KNTT - KHỐI LỚP: 8
BỘ SÁCH: KẾT NỐI TRI THỨC VÀ CUỘC SỐNG

I. Đặc điểm tình hình

1.Số lớp: 5 lớp ; Số học sinh: 160 ; Số học sinh học chuyên đề lựa chọn (nếu có): 0

2.Tình hình đội ngũ: Số giáo viên:01; Trình độ đào tạo: Đại học

Mức đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên: Tốt : 01;

3.Thiết bị dạy học: (Dành cho khối lớp 8)

TT	Thiết bị dạy học	Số lượng	Ghi chú
1	Tivi	1	
2	Phòng học	1	
3	Phòng trưng bày	1	

II. Kế hoạch dạy học

1. Phân phối chương trình Cả năm: 35 tiết;

Học kì I: 18 tuần x 1 tiết/ tuần= 18 tiết;

Học kì II: 17 tuần x 2 tiết/ tuần= 17 tiết

STT/ Tuần	Bài học	Số tiết	Tiết PPCT /Nội dung tiết học Yêu cầu cần đạt
HỌC KÌ I			
Chủ đề 1: Hình tượng con người trong mỹ thuật			
1	Bài 1: Hình tượng con người trong sáng tạo mỹ thuật	2	Tiết 1. Hình tượng con người trong sáng tạo mỹ thuật Tiết 2. Hình tượng con người trong sáng tạo mỹ thuật Nội dung/Yêu cầu cần đạt: Kiến thức. Quan sát và nhận thức thẩm mỹ: - Hiểu về cách thức tạo hình con người trong sáng tạo mỹ thuật - Biết về tạo hình con người được thể hiện trong tác phẩm mỹ thuật Năng lực. Sáng tạo và ứng dụng thẩm mỹ: - Biết cách thể hiện tạo hình con người theo nhiều hình thức khác nhau phù hợp với tương quan tỷ lệ cơ thể người - Có khả năng ghi chép dáng người ở trạng thái tĩnh – động mức độ đơn giản Phẩm chất. Phân tích và đánh giá thẩm mỹ: - Cảm nhận được vẻ đẹp và biết cách chia sẻ cách khai thác hình tượng con người trong sản phẩm mỹ thuật - Biết được sự đa dạng trong sáng tạo nghệ thuật từ đó thêm yêu thích môn học và có nhiều hơn cách tiếp cận lựa chọn thể hiện hình tượng con người trong thực hành sáng tạo sản phẩm mỹ thuật Tiết 3. Một số dạng bố cục trong tranh sinh hoạt Tiết 4. Một số dạng bố cục trong tranh sinh hoạt Nội dung/Yêu cầu cần đạt Cảm nhận được vẻ đẹp của hình tượng con người trong tác phẩm mỹ thuật
2			

3	Bài 2: Một số dạng bố cục trong tranh sinh hoạt	2	Kiến thức. Quan sát và nhận thức thẩm mỹ: - Biết cách khai thác đề tài và xây dựng bố cục tranh có nhân vật làm trọng tâm - Một số dạng bố cục trong tranh sinh hoạt thường gặp. Năng lực. Sáng tạo và ứng dụng thẩm mỹ: - Thể hiện được hình tượng con người trong tranh sinh hoạt, có mảng chính mảng phụ. - Vẽ được tranh sinh hoạt theo một số dạng bố cục thường gặp. Phẩm chất. Phân tích và đánh giá thẩm mỹ: - Biết được vẻ đẹp hình tượng nhân vật trong một số tác phẩm mỹ thuật. - Cảm nhận được vẻ đẹp của hình tượng con người trong tác phẩm mỹ thuật.
4			
Chủ đề 2: Vẽ đẹp trong nghệ thuật truyền thống			
5	Bài 3: Nghệ thuật truyền thống	2	Tiết 5. Nghệ thuật truyền thống Tiết 6. Nghệ thuật truyền thống Nội dung/Yêu cầu cần đạt. Kiến thức. Quan sát và nhận thức thẩm mỹ: - Hiểu được vẻ đẹp. Nghệ thuật truyền thống của một số đồng bào dân tộc - Vẻ đẹp của nghệ thuật truyền thống được thể hiện trong tác phẩm mỹ thuật. - Khai thác ý tưởng xây dựng chủ đề gắn với di sản văn hóa dân tộc. Năng lực. Sáng tạo và ứng dụng thẩm mỹ: - Có kỹ năng thu thập 4 liệu, Khai thác tài liệu cho việc thực hiện sản phẩm mỹ thuật để thực hành sáng tạo sản phẩm mỹ thuật theo yêu cầu. - Vận dụng được vẻ đẹp trong nghệ thuật truyền thống của đồng bào các dân tộc để trang trí không gian nơi ở. - Phân tích được tác phẩm mỹ thuật. , Sản phẩm mỹ thuật thể hiện vẻ đẹp của nghệ thuật truyền thống giới thiệu với thầy cô, bạn bè và người thân. Phẩm chất. Phân tích và đánh giá thẩm mỹ: - Qua việc biết thể hiện vẻ đẹp nghệ thuật truyền thống trong thực hành, học
6			

			sinh yêu thích vẻ đẹp, giá trị của nghệ thuật truyền thống, của cộng đồng các dân tộc.
7	Bài 4: Thiết kế trang phục với hoa văn dân tộc thiểu số	2	Tiết 7. Thiết kế trang phục với hoa văn dân tộc thiểu số Tiết 8. Thiết kế trang phục với hoa văn dân tộc thiểu số Nội dung/Yêu cầu cần đạt Kiến thức. Quan sát và nhận thức thẩm mỹ: - Nhận biết được tính tượng trưng, Tính biểu tượng trong tạo hình hoa văn trên trang phục truyền thống của một số đồng bào dân tộc thiểu số. - Hiểu hơn về tính tượng trưng, ở tính biểu tượng trong tạo hình hoa văn trên trang phục truyền thống của một số dân tộc thiểu số. Năng lực. Sáng tạo và ứng dụng thẩm mỹ: - Hiểu và sử dụng được phương hướng chuyển động của nét trong tạo hình hoa văn và sử dụng trong trang trí sản phẩm mỹ thuật. - Vận dụng được vẻ đẹp của hoa văn dân tộc thiểu số trong thiết kế trang phục. Phẩm chất. Phân tích và đánh giá thẩm mỹ: - Cảm nhận được vẻ đẹp của hoa văn dân tộc thiểu số. - Góp phần hình thành sự hiểu biết và tình cảm đối với giá trị văn hóa truyền thống của dân tộc.
8			
Chủ đề 3: Niềm vui, hạnh phúc			

9	Bài 5: Tác phẩm hội hoạ chủ đề Niềm vui, hạnh phúc	2	Tiết 9. Tác phẩm hội hoạ chủ đề Niềm vui, hạnh phúc. Vẽ tranh 2D KTGK I Tiết 10. Tác phẩm hội hoạ chủ đề Niềm vui, hạnh phúc Nội dung/Yêu cầu cần đạt Kiến thức. Quan sát và nhận thức thẩm mỹ: Nhận biết được các yếu tố tạo hình làm nổi bật được chủ đề niềm vui, hạnh phúc trong tác phẩm. Năng lực. Sáng tạo và ứng dụng thẩm mỹ: Biết sử dụng những yếu tố tạo hình, lựa chọn phương tiện, vật liệu trong thực hành, sáng tạo sản phẩm mỹ thuật về chủ đề niềm vui, hạnh phúc. Thể hiện được sản phẩm mỹ thuật về chủ đề niềm vui, hạnh phúc, có điểm nhấn chính - phụ - Cách tạo hình, tìm ý tưởng thể hiện. Được về chủ đề niềm vui, hạnh phúc trong sản phẩm mỹ thuật. Phẩm chất. Phân tích và đánh giá thẩm mỹ: Nhận biết được sự đa dạng trong tìm ý tưởng và thể hiện tác phẩm mỹ thuật theo chủ đề - Yêu thích và trình bày được quan điểm cá nhân về sản phẩm mỹ thuật
10			
11	Bài 6: Thiết kế quà sinh nhật từ vật liệu sẵn có	2	Tiết 11. Thiết kế quà sinh nhật từ vật liệu sẵn có Tiết 12. Thiết kế quà sinh nhật từ vật liệu sẵn có Nội dung/Yêu cầu cần đạt Kiến thức. Quan sát và nhận thức thẩm mỹ: - Tìm hiểu về một hình thức tạo mẫu quà sinh nhật từ vật liệu sẵn có. - Hiểu được vai trò của thiết kế trong tạo dáng sản phẩm. Có ý tưởng cải tiến, thiết kế sản phẩm từ vật liệu sẵn có.

12			<p>Năng lực. Sáng tạo và ứng dụng thẩm mỹ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sử dụng được màu sắc tự thân của vật liệu để thiết kế, trang trí sản phẩm quà sinh nhật đẹp mắt và hấp dẫn. - Thực hiện được việc thiết kế quà sinh nhật theo cách phù hợp với bản thân. <p>Phẩm chất. Phân tích và đánh giá thẩm mỹ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hình thành ý thức sử dụng vật liệu sẵn có, tái sử dụng trong thực hành, sáng tạo sản phẩm mỹ thuật. Từ đó có hiểu biết đúng về phạm vi của môn mỹ thuật cũng như tăng cường tính gắn kết môn học với thực tiễn cuộc sống.
Chủ đề 4: Mỹ thuật thế giới thời kì hiện đại			
13	Bài 7: Một số trường phái mỹ thuật phương tây thời kì hiện đại		<p>Tiết 13. Một số trường phái mỹ thuật phương tây thời</p> <p>Tiết 14. Một số trường phái mỹ thuật phương tây thời</p> <p>Nội dung/Yêu cầu cần đạt</p> <p>Kiến thức. Quan sát và nhận thức thẩm mỹ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiểu được sơ lược về mỹ thuật phương tây thời kỳ hiện đại. - Biết đến một tác phẩm nghệ thuật. Của một số trường phái nghệ thuật: Ấn tượng, Lập thể, biểu hiện.
14		2	<p>Năng lực. Sáng tạo và ứng dụng thẩm mỹ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phân tích, so sánh về sự khác nhau giữa các trường phái ấn tượng, lập thể biểu hiện. Vận dụng được đặc điểm nổi bật trường phái vẽ theo yêu cầu bài học. - Suru tâm hình ảnh một số tranh của trường phái nghệ thuật em thích. <p>Phẩm chất. Phân tích và đánh giá thẩm mỹ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có ý thức tiếp thu tinh hoa văn hóa thế giới để làm giàu văn hóa dân tộc. - Biết được đặc điểm tạo hình của một số trường phái nghệ thuật hiện đại, từ đó có thể lựa chọn thể hiện trong thực hành sáng tạo.

15	Bài 8: Nghệ thuật trang trí đồ gia dụng	2	<p>Tiết 15. Nghệ thuật trang trí đồ gia dụng</p> <p>Tiết 16. Nghệ thuật trang trí đồ gia dụng</p> <p>Nội dung/Yêu cầu cần đạt.</p> <p>Kiến thức. Quan sát và nhận thức thẩm mỹ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận biết được tính tượng trưng, tính biểu tượng trong sản phẩm thiết kế. <p>Năng lực. Sáng tạo và ứng dụng thẩm mỹ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khai thác được phong cách tạo hình của một trường phái nghệ thuật thời kỳ hiện đại trong thiết kế sản phẩm mỹ thuật. - Thiết kế và trang trí được một sản phẩm đồ gia dụng yêu thích phù hợp với mục đích sử dụng. <p>Phẩm chất. Phân tích và đánh giá thẩm mỹ:</p> <p>Có ý thức, thái độ sống thân thiện với môi trường, tiết kiệm nguồn tài nguyên thiên nhiên.</p>
16			
17	Kiểm tra/ đánh giá học kì I	1	<p>Tiết 17. Đề kiểm tra cuối kì I</p> <p>Vẽ một SPMT là tranh: (Đề) và thực hiện vẽ hoàn thiện.</p> <p>Kiến thức. Biết cách thực hiện một sản phẩm mỹ thuật.</p> <p>Năng lực. Làm được bài kiểm tra theo yêu cầu của giáo viên.</p> <p>Phẩm chất. Học sinh yêu thích môn học..</p> <p>Tiết 18. Vẽ đẹp người lao động trong sáng tạo mỹ thuật</p> <p>Nội dung/Yêu cầu cần đạt:</p> <p>Kiến thức. Quan sát và nhận thức thẩm mỹ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận biết vẻ đẹp dáng người lao động trong sáng tạo mỹ thuật thông qua kỹ năng quan sát, tư duy hình ảnh. - Làm quen các bước cơ bản trong thực hiện sản phẩm mỹ thuật. <p>Năng lực. Sáng tạo và ứng dụng thẩm mỹ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận biết vẻ đẹp người lao động trong tác phẩm mỹ thuật, Sản phẩm mỹ
18	Bài 9: Vẽ đẹp người lao động trong sáng tạo mỹ thuật	1	

			<p>thuật và thể hiện được tranh về chủ đề Vẽ đẹp trong lao động.</p> <p>- Biết được kỹ thuật in nổi và thể hiện được một bức tranh bằng kỹ thuật này.</p> <p>Phẩm chất. Phân tích và đánh giá thẩm mỹ:</p> <p>Có ý thức tham gia lao động và biết tôn trọng người lao động trong cuộc sống.</p>
--	--	--	--

HỌC KÌ II

Chủ đề 5: Vẽ đẹp trong lao động			
19	Bài 9: Vẽ đẹp người lao động trong sáng tạo mỹ thuật	1	<p>Tiết 19. Vẽ đẹp người lao động trong sáng tạo mỹ thuật (Tiết 2)</p> <p>Nội dung/Yêu cầu cần đạt:</p> <p>Kiến thức. Quan sát và nhận thức thẩm mỹ:</p> <p>- Nhận biết vẽ đẹp dáng người lao động trong sáng tạo mỹ thuật thông qua kỹ năng quan sát, tư duy hình ảnh.</p> <p>- Làm quen các bước cơ bản trong thực hiện sản phẩm mỹ thuật.</p> <p>Năng lực. Sáng tạo và ứng dụng thẩm mỹ:</p> <p>- Nhận biết vẽ đẹp người lao động trong tác phẩm mỹ thuật, Sản phẩm mỹ thuật và thể hiện được tranh về chủ đề Vẽ đẹp trong lao động.</p> <p>- Biết được kỹ thuật in nổi và thể hiện được một bức tranh bằng kỹ thuật này.</p> <p>Phẩm chất. Phân tích và đánh giá thẩm mỹ:</p> <p>Có ý thức tham gia lao động và biết tôn trọng người lao động trong cuộc sống.</p> <p>Tiết 20. Nghệ thuật trở giấy trong trang trí</p> <p>Tiết 21. Nghệ thuật trở giấy trong trang trí</p>

20	Bài 10: Nghệ thuật trở giấy trong trang trí	2	Nội dung/Yêu cầu cần đạt: Kiến thức. Quan sát và nhận thức thẩm mỹ: - Hiểu được kỹ thuật trở giấy trong thực hành., sáng tạo sản phẩm mỹ thuật. - Biết khai thác hình ảnh người lao động trong trang trí sản phẩm. Năng lực. Sáng tạo và ứng dụng thẩm mỹ: - Biết khai thác vẻ đẹp trong cuộc sống để thực hành sản phẩm mỹ thuật có tính ứng dụng - Vận dụng kỹ thuật trở giấy để làm một sản phẩm trang trí trong gia đình Phẩm chất. Phân tích và đánh giá thẩm mỹ: - Biết vận dụng kiến thức, kỹ năng của nghệ thuật trở giấy thể hiện được sản phẩm mỹ thuật có tính ứng dụng. – Có tinh thần trách nhiệm, trân trọng giá trị văn hóa truyền thống của nghệ thuật trở giấy.
21			
Chủ đề 6: Giao thông công cộng trong sáng tạo mỹ thuật			
22	Bài 11: Phương tiện giao thông công cộng trong sáng tạo mỹ thuật	2	Tiết 22. Phương tiện giao thông công cộng trong sáng tạo mỹ thuật Tiết 23. Phương tiện giao thông công cộng trong sáng tạo mỹ thuật Nội dung/Yêu cầu cần đạt: Kiến thức. Quan sát và nhận thức thẩm mỹ: - Có sự hiểu biết về các phương tiện giao thông công cộng - Hiểu được đặc điểm tạo hình của phương tiện giao thông công cộng Năng lực. Sáng tạo và ứng dụng thẩm mỹ: - Củng cố kỹ năng quan sát, tư duy hình ảnh, thu thập thông tin, dữ liệu trong việc tạo dáng được một phương tiện giao thông công cộng từ vật liệu sẵn có. - Vận dụng kiến thức, bài học trong thực hành sản phẩm mỹ thuật - Trình bày, đánh giá được sản phẩm mỹ thuật của bản thân và của bạn Phẩm chất. Phân tích và đánh giá thẩm mỹ: - Có ý thức bảo vệ môi trường bằng việc sử dụng các phương tiện giao thông
23			

			<p>công cộng để giảm tải ô nhiễm môi trường.</p> <p>- Hiểu về sự cần thiết, lợi ích của phương tiện giao thông công cộng trong xã hội hiện đại.</p>
24	Bài 12: Thiết kế, trang trí áo phông	2	<p>Tiết 24. Thiết kế, trang trí áo phông</p> <p>Tiết 25. Thiết kế, trang trí áo phông</p> <p>Nội dung/Yêu cầu cần đạt:</p> <p>Kiến thức. Quan sát và nhận thức thẩm mỹ:</p> <p>- Hiểu được vai trò của truyền thông qua hình ảnh trên sản phẩm.</p> <p>- Hiểu thêm về mục đích, ý nghĩa và tác dụng truyền thông hình ảnh trên sản phẩm.</p> <p>Năng lực. Sáng tạo và ứng dụng thẩm mỹ:</p> <p>- Biết khai thác vẻ đẹp của tạo hình, phương tiện giao thông công cộng trong thiết kế trang trí áo phông với mục đích truyền thông.</p> <p>- Sử dụng kiến thức, bài học để trang trí được phụ kiện trang phục.</p> <p>Phẩm chất. Phân tích và đánh giá thẩm mỹ:</p> <p>- Biết vận dụng kiến thức, kỹ năng của môn mỹ thuật để thiết kế một sản phẩm mỹ thuật trong lĩnh vực thiết kế thời trang. Từ đó hiểu biết đúng về phạm vi của môn mỹ thuật cũng như tăng cường tính gắn kết môn học với thực tiễn cuộc sống.</p> <p>- Có ý thức sử dụng sản phẩm truyền thông cho văn hóa giao thông.</p>
25			
Chủ đề 7: Mỹ Thuật Việt Nam thời kì hiện đại			
26	Bài 13: Một số tác giả, tác phẩm mỹ thuật Việt Nam thời kì hiện đại		<p>Tiết 26. Một số tác giả, tác phẩm mỹ thuật Việt Nam thời kì hiện đại</p> <p>Tiết 27. Một số tác giả, tác phẩm mỹ thuật Việt Nam thời kì hiện đại</p> <p>Nội dung/Yêu cầu cần đạt:</p> <p>Kiến thức. Quan sát và nhận thức thẩm mỹ:</p> <p>- Hiểu biết hơn về nền mỹ thuật Việt Nam thời kỳ hiện đại qua một số tác giả, tác phẩm mỹ thuật tiêu biểu.</p>

			- Biết được giá trị tạo hình của nền mỹ thuật Việt Nam hiện đại thông qua một số tác giả, tác phẩm.
27		2	<p>Năng lực. Sáng tạo và ứng dụng thẩm mỹ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Viết được một bài luận về tác giả, tác phẩm hoặc vẽ theo một trường phái mỹ thuật Việt Nam hiện đại. - Vận dụng kiến thức đã học, xây dựng một video clip từ báo tường về nghệ thuật Việt Nam hiện đại. <p>Phẩm chất. Phân tích và đánh giá thẩm mỹ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tự hào về nền mỹ thuật Việt Nam thời kỳ hiện đại và bước đầu khai thác được giá trị tạo hình của mỹ thuật thời kỳ này trong thực hành sản phẩm mỹ thuật - Có ý thức về giữ gìn, bảo tồn và phát huy những giá trị của tác phẩm mỹ thuật thời đại ngày nay.
28	Bài 14: Nghệ thuật thiết kế Việt Nam thời kì hiện đại	2	<p>Tiết 28. Nghệ thuật thiết kế Việt Nam thời kì hiện đại</p> <p>Tiết 29. Nghệ thuật thiết kế Việt Nam thời kì hiện đại</p> <p>Nội dung/Yêu cầu cần đạt:</p> <p>Kiến thức. Quan sát và nhận thức thẩm mỹ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Biết được khái quát về lịch sử nghệ thuật thiết kế Việt Nam thời kỳ hiện đại. - Biết đến một số nhà thiết kế sản phẩm mỹ thuật ứng dụng thời kỳ đầu của nghệ thuật thiết kế Việt Nam. <p>Năng lực. Sáng tạo và ứng dụng thẩm mỹ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiểu được đặc điểm cơ bản của sản phẩm thiết kế hiện đại và thiết kế được sản phẩm mỹ thuật ứng dụng phù hợp với năng lực của bản thân. - Vận dụng được đặc điểm cơ bản của thiết kế hiện đại trong thiết kế đồ gia dụng. <p>Phẩm chất. Phân tích và đánh giá thẩm mỹ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kết nối được kiến thức về đặc trưng của nghệ thuật thiết kế Việt Nam thời kỳ hiện đại trong thực hành sáng tạo, trang trí đồ vật. Qua đó có thêm những hiểu biết về tình cảm đối với vốn nghệ thuật của dân tộc.
29			

			- Yêu thích ngành thiết kế mỹ thuật ứng dụng.
Chủ đề 8: Hướng nghiệp			
30	Bài 15: Ngành, nghề liên quan đến mỹ thuật tạo hình	2	Tiết 30. Ngành, nghề liên quan đến mỹ thuật tạo hình Tiết 31. Ngành, nghề liên quan đến mỹ thuật tạo hình Nội dung/Yêu cầu cần đạt: Kiến thức. Quan sát và nhận thức thẩm mỹ: - Học sinh biết được những công việc liên quan đến mỹ thuật tạo hình. - Hiểu được công việc của họa sĩ thuộc các chuyên ngành khác nhau của mỹ thuật tạo hình. Năng lực. Sáng tạo và ứng dụng thẩm mỹ: - Liệt kê được một số ngành nghề liên quan đến mỹ thuật tạo hình. - Liên hệ thực tế tập hợp các dữ liệu liên quan để thực hiện một bài thuyết trình theo hình thức video clip hoặc bản đồ tư duy.. giới thiệu ngành nghề liên quan đến mỹ thuật tạo hình. Phẩm chất. Phân tích và đánh giá thẩm mỹ: - Có ý thức tìm hiểu công việc liên quan đến lĩnh vực mỹ thuật tạo hình phù hợp với năng lực của bản thân.
31			
32	Bài 16: Đặc trưng của ngành, nghề liên quan đến mỹ thuật tạo hình	2	Tiết 32. Đặc trưng của ngành, nghề liên quan đến mỹ thuật tạo hình Tiết 33. Đặc trưng của ngành, nghề liên quan đến mỹ thuật tạo hình Nội dung/Yêu cầu cần đạt: Kiến thức. Quan sát và nhận thức thẩm mỹ: - Học sinh biết được nét đặc trưng của sản phẩm, tác phẩm mỹ thuật của ngành nghề liên quan đến mỹ thuật tạo hình. - Cách thể hiện yếu tố đặc trưng của một số ngành nghề liên quan đến mỹ thuật tạo hình. Năng lực. Sáng tạo và ứng dụng thẩm mỹ:
33			

			<ul style="list-style-type: none"> - Hiểu được đặc điểm tạo hình và nêu được một số yếu tố đặc trưng của các tác phẩm mỹ thuật, của ngành nghề liên quan trong mỹ thuật tạo hình. - Thể hiện được kiến thức liên môn trong thực hành sáng tạo sản phẩm mỹ thuật. <p>Phẩm chất. Phân tích và đánh giá thẩm mỹ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có tình cảm và hiểu được giá trị của các sản phẩm, tác phẩm mỹ thuật thuộc lĩnh vực mỹ thuật tạo hình (Hội họa, đồ họa tranh in, điêu khắc) phù hợp với sở thích.
34	Kiểm tra/ đánh giá học kì II		<p>Tiết 34. Kiểm tra/ đánh giá học kì II</p> <p>Kiến thức. Biết cách thực hiện một sản phẩm mỹ thuật.</p> <p>Năng lực. Làm được bài kiểm tra theo yêu cầu của giáo viên.</p>
35		2	<p>Tiết 35. Trưng bày GTSP cuối năm</p> <p>Kiến thức .Quan sát và nhận thức thẩm mỹ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Biết được tiêu chí, phương pháp lựa chọn sản phẩm. - Lựa chọn được các SPMT tiêu biểu cho các chủ đề, bài học, <p>Năng lực Sáng tạo và ứng dụng thẩm mỹ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Biết cách trưng bày SPMT phù hợp với không gian trưng bày. <p>Phẩm chất. Phân tích và đánh giá thẩm mỹ:</p> <p>Học sinh yêu thích môn học.</p>

1. Kiểm tra, đánh giá định kỳ

Bài kiểm tra, đánh giá	Thời gian	Thời điểm	Yêu cầu cần đạt	Hình thức
Giữa Học kỳ 1	Tuần 9	Tiết 9	Hoàn thành tranh trên giấy A4 theo nội dung và hình thức chuẩn kiến thức đề kiểm tra đưa ra	Vẽ tranh 2D
Cuối Học kỳ 1	Tuần 17	Tiết 17	Hoàn thành tranh trên giấy A4 theo nội dung và hình thức chuẩn kiến thức đề kiểm tra đưa ra	Vẽ tranh 2D

Giữa Học kỳ 2	Tuần 25	Tiết 25	Hoàn thành tranh trên giấy A4 theo nội dung và hình thức chuẩn kiến thức đề kiểm tra đưa ra	Vẽ tranh 2D
Cuối Học kỳ 2	Tuần 34	Tiết 34	Hoàn thành tranh trên giấy A4 theo nội dung và hình thức chuẩn kiến thức đề kiểm tra đưa ra	Vẽ tranh 2D

Bình Thuận, ngày 19 tháng 9 năm 2023

GV GIẢNG DẠY



Lê Thị Nga

TỔ TRƯỞNG



Nguyễn Thị Ngọc Liên

BGH DUYỆT

Hoàng Văn Đông